

Số: 51/2018/QĐST-HNGĐ

Hồng Ngự, ngày 17 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 29/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn*: Võ Phú C, sinh năm 1979.

Địa chỉ: xã LT, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Trần Thị Kim G, sinh năm 1981.

Địa chỉ: xã LK, huyện HN, Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Võ Phú C và chị Trần Thị Kim G.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Võ Phú C và chị Trần Thị Kim G tự nguyện thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Có Võ Thị Kim H, sinh ngày 29/4/2003; Võ Phú Tr, sinh ngày 20/7/2011 (hiện cháu H và Tr đang sống với anh C) nay ly hôn anh C được tiếp tục chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu H và Tr và theo nguyện vọng của cháu H và Tr, chị G không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh C không yêu cầu, chị G có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Võ Phú C và chị Trần Thị Kim G chung sống không có tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Võ Phú C và chị Trần Thị Kim G chung sống vợ chồng không nợ ai và không ai nợ vợ chồng anh chị, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Võ Phú C và chị Trần Thị Kim G đã tự nguyện thỏa thuận thống nhất với nhau: Anh C đồng ý chịu 75.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và chịu thay cho chị G 75.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 14620 ngày 26/02/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự, anh C được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hồng Ngự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Lương Bằng